TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KRÔNG ANA** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/HS-ST
Ngày 23 - 09 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG ANA, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Đôn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đặng Văn Sơn

2/ Ông Phạm Thế Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hồng Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 09 năm 2021 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 08 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31 /2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 08 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 08/2021/HSST-QĐ ngày 14/9/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thành T**; Sinh ngày: 26/9/1992; Nơi sinh: Huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Thôn 2, thị trấn BT, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12. Con ông: Nguyễn Duy T1, sinh năm: 1950; Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1952.

Tiền sự: Ngày 25/11/2020 bị Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 99/QĐ XPHC, đã nộp phạt vào ngày 27/11/2020, chưa hết thời hiệu xử phạt hành chính.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trần Hữu T2**; Sinh ngày: 20/4/1986; Nơi sinh: Thành phố Đà Nẵng.

Nơi cư trú: Thôn QT2, thị trấn BT, huyện K, tỉnhĐắk Lắk.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm

nông;Trình độ học vấn: 8/12. Con ông: Trần Hữu T3, sinh năm: 1950; Con bà: Huỳnh Thị M, sinh năm 1952. Bị cáo có vợ tên là Nguyễn Thị Thi S, sinh năm 1995; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2018.

Tiền sự: Ngày 25/11/2020 bị Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 500.000 đồng theo Quyết định số 101/QĐ XPHC đã nộp phạt vào ngày 13/12/2020, chưa hết thời hiệu xử phạt hành chính.

Tiền án: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Hoàng T4, Nơi cư trú: 215/120 VVK, TDP 10, phường KX, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. vắng mặt

2. Anh Trần Quốc T5, Nơi cư trú: Buôn K, xã EB, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. vắng mặt

3. Anh Bùi Văn X. Nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng. vắng mặt

4. Chị Nguyễn Thị N. Nơi cư trú: Buôn K, xã EB, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. vắng mặt

5. Ông Phan Viết D. Nơi cư trú: 215/120 VVK, TDP 10, phường KX, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. vắng mặt

6. Ông Vũ Phúc Q. Nơi cư trú: Buôn K, xã EB, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 09/5/2021, Nguyễn Thành T (có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc) trú tại thôn 2, thị trấn BT, huyện K, tỉnh Đắk Lắk đến quán nước QN của chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Phúc Q trú ở Buôn K, xã EB, huyện K, tỉnh Đắk Lắk để uống nước thì gặp Nguyễn Hoàng T4 trú tại phường KX, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Trần Quốc T5 trú tại Buôn K, xã EB, huyện K, tỉnh Đắk Lắk và Trần Hữu T2 (có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc) trú tại thôn QT2, thị trấn BT, huyện K, tỉnh Đắk Lắk nên T ngồi uống rượu cùng. Khoảng 30 phút sau, Nguyễn Hoàng T4 rủ Nguyễn Thành T, Trần Hữu T2 và Trần Quốc T5 tham gia đánh bạc dưới hình thức đánh bài cào liêng thì tất cả đồng ý. Nguyễn Hoàng T4 lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá có sẵn trên bàn uống nước rồi ngồi tại bàn uống nước để đánh bạc. Khoảng 14 giờ 15 phút cùng ngày, Bùi Văn X trú tại Thôn P, xã Đ, huyện ĐR, tỉnh Lâm Đồng đến quán nước của chị N và tham gia đánh bạc cùng Nguyễn Hoàng T4, Nguyễn Thành T, Trần Hữu T2 và Trần Quốc T5. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi Nguyễn Hoàng T4, Nguyễn Thành T, Trần Hữu T2, Bùi Văn X và Trần Quốc T5 đang đánh bạc, thắng thua bằng tiền thì bị Công an huyện K phát

hiện, lập biên bản thu giữ trên chiếu bạc số tiền 510.000 đồng cùng một số dụng cụ phục vụ cho quá trình đánh bạc.

Hình thức đánh bạc như sau: Các đối tượng đánh bạc, thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào liêng. Người chơi sử dụng bộ bài tú lơ khơ, loại 52 lá bài, chia cho mỗi người chơi 03 lá bài. Theo quy ước, ban đầu mỗi người chơi đặt cược số tiền 20.000 đồng, sau khi chia bài, người chơi có thể lần lượt tố thêm tiền, mỗi lượt tố số tiền 40.000 đồng, nếu không tố theo thì có thể úp bài, bỏ lượt. Sau khi những người chơi tố tiền xong sẽ lật bài để kiểm tra, người nào có bài lớn hơn sẽ thắng toàn bộ số tiền mà những người chơi trước đó đã đặt cược. Thứ tự lớn, bé được quy ước giảm dần như sau: Từ 03 lá A, 03 lá K... bộ ba lá A, K, Q; K, Q, J... 3, 2, A; nếu không có các trường hợp trên sẽ cộng tổng số điểm dựa trên các ký tự có trên các lá bài (các lá bài từ 2-9 được tính điểm tương ứng với số trên lá bài, lá A tính 1 điểm, các lá 10, J, Q, K được tính là 0 điểm), ai lớn hơn sẽ thắng. Những người tham gia chơi không đặt tiền trên bàn mà cầm tiền trên tay, sau khi kết thúc ván bạc sẽ tính thắng thua và giao nhận tiền trực tiếp cho nhau.

Trong quá trình đánh bạc, Nguyễn Hoàng T4 mang theo số tiền 740.000 đồng, sử dụng 240.000 đồng để đánh bạc, kết quả không thắng, không thua; Bùi Văn X mang theo số tiền 3.670.000 đồng, sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, kết quả đang thua 130.000 đồng, X bỏ 70.000 đồng xuống chiếu bạc; Nguyễn Thành T mang theo số tiền 3.360.000 đồng sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, T thắng được 200.000 đồng, bỏ 200.000 đồng xuống chiếu bạc; Trần Quốc T5 mang theo 1.630.000 đồng, sử dụng 140.000 đồng để đánh bạc, kết quả đang thắng hơn 100.000 đồng, T5 bỏ 240.000 đồng xuống chiếu bạc, Trần Hữu T2 mang theo 670.000 đồng, sử dụng 170.000 đồng để đánh bạc, kết quả đã thua hết số tiền trên.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K thu giữ vật chứng gồm:

- Thu giữ trên chiếu bạc: + Số tiền 510.000 đồng.

+ 01 bộ bài, loại bài tú lơ khơ 52 lá.

+ 01 bàn nhựa màu đỏ (kích thước 75x50x54cm) và 05 ghế nhựa màu đỏ (kích thước 44x53,5x54cm).

Thu giữ trên người của Nguyễn Thành T số tiền 200.000 đồng và thu giữ trên người của Nguyễn Hoàng T4 số tiền 240.000 đồng dùng để đánh bạc.

- Ngày 07/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 10 trả lại cho Nguyễn Thành T số tiền 3.160.000 đồng; trả lại cho Nguyễn Hoàng T4 số tiền 500.000 đồng; trả lại cho Trần Hữu T2 số tiền 500.000 đồng; trả lại cho Trần Quốc T5 số tiền 1.490.000 đồng và số tiền 3.470.000 đồng của Bùi Văn X là số tiền các đối tượng mang theo không sử dụng để đánh bạc.

- Ngày 02/8/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 12 trả lại cho anh Vũ Phúc Q tài sản gồm: 01 bàn nhựa màu đỏ và 05 ghế nhựa màu đỏ.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKS-HS ngày 17/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố các bị cáo Nguyễn Thành T và Trần Hữu T2 về tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành T và Trần Hữu T2 phạm tội "*Đánh bạc*".

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành T** từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thu nhập đối với bị cáo T, mỗi tháng 300.000đ trong thời gian cải tạo không giam giữ để nộp vào công quỹ Nhà nước.

Xử phạt bị cáo **Trần Hữu T2 t**ừ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ thu nhập đối với bị cáo T2, mỗi tháng 300.000đ trong thời gian cải tạo không giam giữ để nộp vào công quỹ Nhà nước.

- Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 950.000 là tiền các đối tượng sử dụng tham gia vào việc đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài, loại bài tú lơ khơ 52 lá là vật chứng sử dụng vào việc đánh bạc không còn giá trị sử dụng.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, phù hợp với lời khai các nhân chứng, biên bản

đầu thú, phù hợp với các vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 09/5/2021, tại quán cà phê QN thuộc Buôn K, xã EB, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Nguyễn Thành T và Trần Hữu T2 cùng với Nguyễn Hoàng T4, Bùi Văn X và Trần Quốc T5 tham gia đánh bạc ăn tiền, dưới hình thức đánh bài liêng thì bị Công an huyện phát hiện, lập biên bản thu giữ trên chiếu bạc số tiền 510.000 đồng (năm trăm mười ngàn đồng), thu giữ trên người các đối tượng số tiền dùng để đánh bạc là 440.000đ (bốn trăm bốn mươi ngàn đồng). Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 950.000đ (chín trăm năm mươi ngàn đồng).

Do Nguyễn Thành T và Trần Hữu T2 có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc nên Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố các bị cáo về tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

Tại Điều 321 Bộ Luật hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ Luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ Luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Xét hành vi của các bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự trị an xã hội tại địa bàn xã EB nói riêng và huyện K nói chung. Các bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và biết rằng hành vi đánh bạc nhằm thu lợi bất chính là vi phạm pháp luật, là tệ nạn xã hội mà Nhà nước nghiêm cấm. Song vì lười lao động, muốn có tiền bằng con đường bất chính, mặc dù các bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc. Ngày 25/11/2020 bị Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số 99/QĐ XPHC, Quyết định số 101/QĐ XPHC nhưng ngày 09/5/2021 các bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình. Hội đồng xét xử nhận thấy tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo là ngang nhau nên cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt bằng nhau là phù hợp và tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện.

[3]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ*:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Xét thấy các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, mà giao các bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình phối hợp giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt.

Đối với Nguyễn Hoàng T4, Bùi Văn X và Trần Quốc T5 thực hiện hành vi đánh bạc cùng với bị cáo Nguyễn Thành T và Trần Hữu T2 vào ngày 09/5/2021. Tuy nhiên những người trên chưa có tiền án, tiền sự về tội Đánh bạc và Tổ chức đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 52, 53 và 54 ngày 07/6/2021 là phù hợp

Đối với Nguyễn Thị N và Vũ Phúc Q là chủ quán nước QN nơi các bị cáo Nguyễn Thành T, Trần Hữu T2 và các đối tượng sử dụng để đánh bạc. Tuy nhiên, ngày 09/5/2021, Nguyễn Thị N và Vũ Phúc Q không có mặt tại nhà, không biết và cũng không thu lợi bất chính từ việc các bị cáo và các đối tượng đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K không đề cập xử lý là phù hợp

[4] Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 510.000 đồng (Theo biên lai số 0003413 của Chi cục Thi hành án huyện K ngày 31/8/2021) và số tiền 440.000 đồng (Theo biên lai số 0003414 của Chi cục Thi hành án huyện K ngày 07/9/2021) là tiền các đối tượng sử dụng tham gia vào việc đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá là vật chứng sử dụng vào việc đánh bạc không còn giá trị sử dụng.(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án huyện K ngày 31/8/2021).

[5] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 BLHS 2015.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thành T và Trần Hữu T2 phạm tội "Đánh bạc".

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành T 08 (tám) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ thu nhập đối với Nguyễn Thành T mỗi tháng 300.000đ trong thời gian 08 tháng cải tạo không giam giữ để nộp vào công quỹ Nhà nước.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Hữu T2 08 (tám) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ thu nhập đối với Trần Hữu T2 mỗi tháng 300.000đ trong thời gian 08 tháng cải tạo không giam giữ để nộp vào công quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo cho UBND thị trấn BT giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn BT trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 510.000 đồng (Theo biên lai số 0003413 của Chi cục Thi hành án huyện K ngày 31/8/2021) và số tiền 440.000 đồng (Theo biên lai số 0003414 của Chi cục Thi hành án huyện K ngày 07/9/2021) là tiền các đối tượng sử dụng tham gia vào việc đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá là vật chứng sử dụng vào việc đánh bạc không còn giá trị sử dụng.(Vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án huyện K ngày 31/8/2021).

***Về án phí*:** Căn cứ Điều 136 BLTTHS 2015, điểm 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành T và Trần Hữu T2, mỗi bị cáo phải chịu án phí HSST là 200.000đ.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản ántrong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKS huyện, VKS tỉnh;
- Công an huyện K;
- Cơ quan THAHS Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện Krông Ana;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Trần Đôn